

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2020/HS-PT
Ngày: 24.12.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Hồng Thu; Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 123/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Võ Ngân H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P.

Bị cáo có kháng cáo:

Võ Ngân H, sinh năm 1986 tại Bình Định; Nơi ĐKKHKT: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Võ M, sinh năm 1945 và bà Hồ Thị M, sinh năm 1952; vợ: Đinh Thị Kim T, sinh năm 1996 và con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/12/2019 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Định khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Ngày 24/3/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Phú Yên khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Ngày 11/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt 14 năm tù về các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 51/2020/HSST ngày 11/6/2020 (Bản án đã có hiệu lực pháp luật); Bị bắt tạm giam trong một vụ án khác vào ngày 23/10/2019, có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Ông Huỳnh Kim T, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị T, sinh năm: 1969. Nơi cư trú: thôn X, thị trấn Y, huyện Z, Bình Định. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/10/2018 Võ Ngân H thuê xe ô tô tự lái của ông Huỳnh Kim T. Ông T và H thỏa thuận H thuê xe ô tô 77A- 03717 nhãn hiệu Toyota, loại xe Vios-E của ông T, thời hạn thuê xe một tháng với số tiền 15.000.000 đồng cho H sử dụng. Sau khi thuê, ngày 24/10/2018 H nhờ Lý Thái Thạch tìm giúp người nhận cầm cố xe ô tô 77A-03717. Sau đó, Thạch giới thiệu người tên Anh (không rõ lai lịch) đến gặp H tại quán cà phê để xem xe và nhận cầm cố. Sau khi thỏa thuận xong, người tên Anh nhận cầm cố xe ô tô 77A-03717 với số tiền 100.000.000 đồng, H sử dụng số tiền này vào trả nợ và tiêu xài cá nhân. Khi hết thời hạn thuê xe, Huỳnh Kim T gọi điện thoại yêu cầu Võ Ngân H trả lại xe nhưng H nói đi công việc chưa xong và yêu cầu ông T cho thuê xe ô tô thêm một tháng nữa thì ông T đồng ý nên H đã chuyển vào tài khoản ông T số tiền 15.000.000 đồng tiền thuê xe lần thứ nhất. Đến ngày 23/12/2018 khi hết thời hạn thuê xe lần thứ hai thì H đến gặp ông T để trả số tiền 15.000.000 đồng và tiếp tục yêu cầu ông T cho thuê xe ô tô thêm 15 ngày nữa thì ông T đồng ý và yêu cầu H viết giấy mượn xe, hạn đến ngày 06/01/2019 thì trả lại xe. Khi hết thời hạn thuê xe, ông T gọi điện thoại cho H để yêu cầu trả lại xe thì H thừa nhận đã mang xe ô tô đi cầm cố. Tháng 4/2019, Huỳnh Kim T tự tìm và chuộc lại xe ô tô với số tiền 205.000.000 đồng. Sau khi lấy được xe, ông T không báo sự việc cho cơ quan chức năng để giải quyết mà tự tìm Võ Ngân H để đòi số tiền đã chuộc lại xe nhưng không được. Đến tháng 11/2019 ông T biết được tin Võ Ngân H bị cơ quan Công an huyện P bắt truy nã theo Quyết định truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định nên ngày 02/12/2019 Huỳnh Kim T đã làm đơn báo cáo vụ việc cho cơ quan Công an.

Ngày 04/6/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P có văn bản kết luận số 11/KL-HĐĐG xác định: Xe ô tô con, biển số đăng ký 77A-03717, nhãn hiệu Toyota, số loại Vios-E, màu sơn: bạc; số chỗ ngồi: 05; số máy: 1NZZ089834; số khung: 9F33E4004616; Dung tích: 1497 cm³, có giá 320.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2020/HS-ST ngày 30.9.2020 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngân H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngân H 05 năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 51/2020/HSST ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo Võ Ngân H 14 (mười bốn) năm tù. Quyết định hình phạt chung bị cáo Võ Ngân H phải chấp hành là 19 (mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Võ Ngân H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho vợ chồng ông Huỳnh Kim T, bà Phạm Thị T với số tiền 205.000.000 đồng.

Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 06112 ngày 08/7/2020 do gia đình bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 30.9.2020, bị cáo Võ Ngân H kháng cáo xin giảm hình phạt và xin giảm tiền bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Bị cáo Võ Ngân H đã thông qua hợp đồng thuê xe ô tô 77A- 03717 nhãn hiệu Toyota, loại xe Vios-E của ông Huỳnh Kim T. Sau khi nhận được xe bị cáo đã đem cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Khi hết thời hạn thuê xe, ông T gọi điện thoại cho H để yêu cầu trả lại xe thì H thừa nhận đã mang xe ô tô đi cầm cố nên ông T phải đi chuộc lại xe, trị giá chiếc xe ô tô là 320.000.000 đồng. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận. Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào tình tiết định khung hình phạt; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 05 năm tù là phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 205.000.000đ, đây là số tiền bị hại bỏ ra để chuộc lại xe. Việc thỏa thuận này là tự nguyện và đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của bị cáo không có căn cứ nên không chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ: khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngân H 05 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 51/2020/HSST ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định đã xử phạt bị cáo Võ Ngân H 14 (mười bốn) năm tù. Quyết định hình phạt chung bị cáo Võ Ngân H phải chấp hành là 19 (mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/10/2019.

[2] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSPT và 300.000 đồng án phí DSST.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA **H.P**;
- TA, VKS, CA **H. P**;
- Chi cục THADS **H. P**;
- Sở tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình